

DANH SÁCH 386 HỘ GIA ĐÌNH CỦA TỔ 26
ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA” NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường)

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
1.	Trần Chí Hiếu	
2.	Nguyễn Văn Hòa	
3.	Nguyễn Thị Lưu	
4.	Phạm Thị Thu Nguyệt	
5.	Bùi Thị Hữu Hoa	
6.	Bùi Thị Thắng	
7.	Nguyễn Trung Thành	
8.	Bùi Văn Tiến	
9.	Nguyễn Thành Huyền	
10.	Trần Kim Ngọc	
11.	Võ Văn Dũng	
12.	Nguyễn Diệu Thái Thanh	
13.	Lâm Thị Khải	
14.	Phan Tấn Hùng	
15.	Bùi Năm	
16.	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	
17.	Đinh Văn Toàn	
18.	Nguyễn Thị Thái	
19.	Cao Văn Viễn	
20.	Hà Anh Tuấn	
21.	Hồ Quang Thái	
22.	Phan Quốc Thạnh	
23.	Nguyễn Thị Lan	
24.	Trần Duy Ngọc	
25.	Nguyễn Văn Khôi	
26.	Tạ Thị Thanh Xuân	
27.	Trần Thị Liễu	
28.	Trương Công Huỳnh Liên	
29.	Trần Thị Hoa	
30.	Hà Tấn Lộc	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
31.	Phạm Thị Kim Thư	
32.	Phạm Ngọc Nguyễn	
33.	Phạm Văn Hùng	
34.	Trần Đức Vinh	
35.	Nguyễn Hoàng Ngân	
36.	Trần Thị Thùy Mai	
37.	Nguyễn Duy Lai	
38.	Phạm Hảo	
39.	Tạ Như Phong	
40.	Phạm Thị Ánh Lệ	
41.	Võ Văn Cúc	
42.	Nguyễn Hữu Châu	
43.	Nguyễn Lòng	
44.	Trần Thị Hiên	
45.	Nguyễn Thị Nhung	
46.	Trần Thị Tố Mai	
47.	Trần Kim Long	
48.	Lữ Ngọc Lân	
49.	Đỗ Thị Ngọt	
50.	Đặng Thị Vân	
51.	Phạm Thị Minh	
52.	Nguyễn Thị Thanh Hạ	
53.	Trần Thị Mỹ Dung	
54.	Phạm Thị Thuỳ Trang	
55.	Trần Thị Thu	
56.	Bùi Thanh Liêm	
57.	Cao Thanh Ba	
58.	Trần Vũ Thái	
59.	Hà Văn Thông	
60.	Bùi Minh Kỳ	
61.	Huỳnh Bảo Linh	
62.	Nguyễn Thị Nguyệt Kiều	
63.	Lê Tuấn Cang	
64.	Bùi Thị Ánh Liên	
65.	Cao Nhất Trung	
66.	Nguyễn Thọ Chức	
67.	Nguyễn Xuân Dũng	
68.	Phan Thị Minh Hạnh	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
69.	Trịnh Thị Hợi	
70.	Phan Hoài Nam	
71.	Dương Thị Tuyết Mai	
72.	Nguyễn Minh Hải	
73.	Bùi Thị Thúy Liễu	
74.	Phạm Ngọc Doanh	
75.	Nguyễn Thị Kim Anh	
76.	Nguyễn Thị Mười	
77.	Dương Thị Tường Lan	
78.	Lê Văn Thiện	
79.	Võ Thị Hồng Biên	
80.	Đặng Thị Mai Lan	
81.	Lê Quang Thoại	
82.	Lê Thị Thanh Hương	
83.	Cao Thành Trung	
84.	Nguyễn Lai	
85.	Lê Văn Hùng	
86.	Từ Văn Bường	
87.	Trần Văn Thiết	
88.	Ngô Anh	
89.	Trịnh Duy Tuấn	
90.	Huỳnh Tường	
91.	Nguyễn Hoàng Thương	
92.	Phạm Trường Giang	
93.	Nguyễn Tư	
94.	Bùi Thanh Hùng	
95.	Trương Thị Chi	
96.	Hà Thị Tham	
97.	Hồ Nguyên Tuấn	
98.	Đỗ Văn Hiền	
99.	Trần Thị Vinh Hoa	
100.	Ngô Thị Quy	
101.	Nguyễn Thị Hồng Tám	
102.	Lê Ngọc Thanh	
103.	Lê Thành Đôn	
104.	Lê Trung Quyên	
105.	Phạm Văn Thanh	
106.	Phạm Ngọc Châu	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
107.	Trần Văn Phú	
108.	Nguyễn Thành Kỳ	
109.	Bùi Tấn Tâm	
110.	Phạm Kim Cúc	
111.	Trần Đình Kỳ	
112.	Tôn Long Trọng	
113.	Châu Khắc Long	
114.	Phạm Ngọc Nguyên	
115.	Nguyễn Thị Giới	
116.	Huỳnh Thị Khánh	
117.	Nguyễn Trần Quốc Sỹ	
118.	Lê Minh Thiên	
119.	Nguyễn Khắc Điệp	
120.	Phạm Thị Bông	
121.	Nguyễn Thị Huy	
122.	Lê Thị Đảo	
123.	Châu Thị Hồng Nhi	
124.	Lê Đình Tú	
125.	Trương Đình Thống	
126.	Trần Thị Nguyên Chung	
127.	Lê Hà Hải	
128.	Trần Thị Ry	
129.	Lê Anh Nam	
130.	Phan Tô Hoài Nam	
131.	Đặng Văn Báu	
132.	Phạm Quang Sơn	
133.	Lê Vĩnh Tấn	
134.	Trương Công Mặc Bảo	
135.	Phạm Ngọc Vy	
136.	Trần Thị Tuyết Cần	
137.	Nguyễn Hải Sản	
138.	Phạm Bá Nơ	
139.	Lê Thụy Lành	
140.	Phạm Thị Luận	
141.	Trương Quang Ân	
142.	Nguyễn Thị Trình	
143.	Trịnh Quang Vinh	
144.	Nguyễn Lê Hữu Trí	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
145.	Phạm Thị Xuân	
146.	Phạm Tòng Hiếu	
147.	Lê Anh Bắc	
148.	Trần Ngọc Viễn	
149.	Đinh Trọng Nghĩa	
150.	Nguyễn Cẩm Hà	
151.	Kiều Minh Vương	
152.	Huỳnh Xuân Phát	
153.	Lê Viết Đạo	
154.	Lê Minh Tha	
155.	Võ Hùng Vững	
156.	Nguyễn Ngọc Chương	
157.	Đặng Minh Tuấn	
158.	Nguyễn Thị Thanh Huệ	
159.	Phạm Quang Lộc	
160.	Phan Tấn Mẫn	
161.	Nguyễn Hoài Nam	
162.	Hoàng Anh Tấn	
163.	Nguyễn Văn Cảnh	
164.	Nguyễn Huy Thông	
165.	Bùi Đình Nghiên	
166.	Phùng Thị Thảo	
167.	Tiêu Văn Luật	
168.	Trần Tấn Thủy	
169.	Lê Trà Giang	
170.	Huỳnh Thị Bích Trâm	
171.	Nguyễn Xuân Trà	
172.	Nguyễn Thanh Hòa	
173.	Trần Ngọc Diệp Thảo	
174.	Nguyễn Phi Hùng	
175.	Đặng Thoại	
176.	Hà Văn Lâm	
177.	Nguyễn Thị Lộ	
178.	Huỳnh Thị Tuyết Minh	
179.	Phạm Thị Thùy Giang	
180.	Phạm Quang Nhân	
181.	Võ Thị Mỹ Nương	
182.	Nguyễn Thị Hồng Thái	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
183.	Võ Thị Định	
184.	Trần Thị Dân	
185.	Nguyễn Thị Điện	
186.	Đỗ Thị Kim Yến	
187.	Nguyễn Ngọc Phương	
188.	Trần Tiến Trung	
189.	Nguyễn Phú Quý	
190.	Đoàn Thị Minh Hương	
191.	Trương Quốc Tâm	
192.	Nguyễn Thanh Trâm	
193.	Nguyễn Đức Tịch	
194.	Tạ Thị Đông	
195.	Hà Thị Xuất	
196.	Nguyễn Xuân Lực	
197.	Nguyễn Văn Ê	
198.	Trần Thị Hồng Hạnh	
199.	Trương Thị Tấn	
200.	Lê Thị Bình	
201.	Lê Thị Hồng Hoa	
202.	Phan Thị Ái	
203.	Trần Thị May	
204.	Lê Diệp Lai	
205.	Trần Thị Hồng Hạnh (Minh)	
206.	Trần Quốc Việt	
207.	Trần Phương Bình	
208.	Phạm Nghi	
209.	Nguyễn Văn Tập	
210.	Huỳnh Thị Minh Thanh	
211.	Nguyễn Thị Như Hoa	
212.	Dương Biên	
213.	Đỗ Thị Hải Vân	
214.	Nguyễn Đình Liên	
215.	Nguyễn Thị Côi	
216.	Thân Văn Lợi	
217.	Đoàn Ngọc Thảo	
218.	Võ Thị Xuân Ba	
219.	Đặng Hùng	
220.	Vũ Thành Long	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
221.	Lương Văn Nghĩa	
222.	Nguyễn Diên Xướng	
223.	Nguyễn Hữu Quang	
224.	Dương Thành Tuyên	
225.	Lê Văn Thanh	
226.	Lê Hồng Hà	
227.	Lê Thị Ích	
228.	Võ Thị Minh Tâm	
229.	Nguyễn Đình Dương	
230.	Hồ Thanh Tùng	
231.	Nguyễn Thị Phúc	
232.	Nguyễn Thị Thu Trang	
233.	Nguyễn Đình Bá	
234.	Thái Đình Dung	
235.	Bùi Quang Anh	
236.	Nguyễn Công Khương	
237.	Võ Thị Hồng Nhi	
238.	Nguyễn Thanh Tịnh	
239.	Ngô Tấn Huy	
240.	Nguyễn Thanh Sơn	
241.	Trịnh Thị Liên	
242.	Hà Văn Thành	
243.	Phạm Tấn Hùng	
244.	Lê Đức Dũng	
245.	Phạm Diệu Linh	
246.	Lê Thị Thanh Duy	
247.	Nguyễn Thị Trung	
248.	Phan Hồng Thắng	
249.	Văn Tấn Trâm Hương	
250.	Bùi Thị Sang	
251.	Hà Văn Đức	
252.	Dương Thị Khánh Hồng	
253.	Trịnh Quốc Việt	
254.	Trần Anh Vũ	
255.	Ngô Kim Phụng	
256.	Phan Thị Kim Chi	
257.	Vương Thị Nhã Uyên	
258.	Nguyễn Ngọc Thiện	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
259.	Nguyễn Thị Gái	
260.	Nguyễn Văn Hoàng	
261.	Nguyễn Văn Dũng	
262.	Hà Thị Phương	
263.	Võ Lê Hào	
264.	Bùi Thị Cẩm Thúy	
265.	Nguyễn Thị Hiệp	
266.	Trần Văn Sinh	
267.	Lê Quốc Vũ	
268.	Nguyễn Trí Dũng	
269.	Trần Văn Hòa	
270.	Đỗ Tiến Thành	
271.	Nguyễn Văn Cường	
272.	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	
273.	Nguyễn Văn Hải	
274.	Nguyễn Thị Thanh Hương	
275.	Huỳnh Thị Kim Liên	
276.	Tổng Thị Lệ Chi	
277.	Tổng Thị Xuân Mai	
278.	Tạ Thị Trâm	
279.	Bùi Thị Ninh	
280.	Nguyễn Tấn Cảnh (Cường)	
281.	Phạm Cao Minh	
282.	Phạm Cao Mẫn	
283.	Trần Thị Nam	
284.	Phạm Ngọc Phương	
285.	Hoàng Hải Hưng	
286.	Mai Vinh Hoàng	
287.	Nguyễn Ngọc Việt	
288.	Huỳnh Thị Lan Phương	
289.	Trần Thanh	
290.	Trần Đặng Nam	
291.	Ngô Thành Trung	
292.	Nguyễn Văn Châm	
293.	Nguyễn Toàn	
294.	Nguyễn Cư	
295.	Nguyễn Thị Hậu	
296.	Nguyễn Thị Mai	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
297.	Võ Tấn Tùng	
298.	Phạm Hữu Thịnh	
299.	Nguyễn Thị Xuân Hương	
300.	Nguyễn Quang Vinh	
301.	Trần Thị Minh Hương	
302.	Dương Ngọc Thành	
303.	Bùi Thị Trâm	
304.	Nguyễn Hùng Mạnh	
305.	Nguyễn Ngọc Nhật	
306.	Nguyễn Lên	
307.	Nguyễn Thị Thúy Ái	
308.	Đỗ Văn Thương	
309.	Nguyễn Thị Bích	
310.	Lê Thanh Trúc	
311.	Đỗ Thị Nghi	
312.	Trương Văn Long	
313.	Nguyễn Thị Xuân	
314.	Phan Thị Kim Phúc	
315.	Lương Thị Thảo	
316.	Trần Đình Điệp	
317.	Trần Thị Tố Nga	
318.	Hứa Thành Tâm	
319.	Nguyễn Vương Vũ	
320.	Lê Văn Lân	
321.	Châu Trọng Lộc	
322.	Phạm Giáo	
323.	Nguyễn Công Nghĩa	
324.	Võ Tấn Hoài	
325.	Phạm Thanh Long	
326.	Nguyễn Tâm Thiện	
327.	Lê Văn Doanh	
328.	Lê Thị Chiên	
329.	Nguyễn Công Khởi	
330.	Ngô Thị Kim Liên	
331.	Lê Đình Phùng	
332.	Phạm Viết Phúc	
333.	Phạm Tài	
334.	Hà Văn Nở	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
335.	Đặng Văn Quang	
336.	Trần Trung Tuyển	
337.	Võ Văn An	
338.	Bùi Văn Ninh	
339.	Võ Văn Long	
340.	Phạm Thanh Bình	
341.	Hà Văn Hạnh	
342.	Phan Đình Thuận	
343.	Lê Văn Thành	
344.	Bùi Văn Quá	
345.	Bùi Cảnh	
346.	Bùi Xuân Thiện	
347.	Bùi Vũ	
348.	Nguyễn Hồng Sơn	
349.	Bùi Đức Ân	
350.	Võ Thành Giang	
351.	Phạm Việt Nghĩa	
352.	Nguyễn Trung Nhân	
353.	Võ Thanh Lợi	
354.	Trương Minh Thái	
355.	Trần Văn Sỹ	
356.	Lê Hoài Nam	
357.	Vũ Duy Hoàng	
358.	Đỗ Hồng Minh	
359.	Đặng Triều Tiên	
360.	Võ Hùng	
361.	Trần Tiến Đạt	
362.	Lê Chánh Trực	
363.	Nguyễn Tiến Sâm	
364.	Tạ Dũng	
365.	Dương Thành Lam	
366.	Nguyễn Thị Bích Hà	
367.	Trần Thị Ngọc Hiếu	
368.	Huỳnh Hoàng Vũ	
369.	Trần Thị Minh Sen	
370.	Bùi Tá Tú	
371.	Lê Văn Đức	
372.	Trương Công Vũ Long	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
373.	Lê Anh Hiếu	
374.	Lê Phạm Duy	
375.	Đông Thị Hiệp	
376.	Nguyễn Minh Chung	
377.	Phạm Thành Long	
378.	Võ Tấn Thành	
379.	Lê Thị Hồng Hoa	
380.	Nguyễn Ngọc Lư	
381.	Nguyễn Mạnh Tài	
382.	Phạm Thế Sinh	
383.	Nguyễn Thị Thanh Hương	
384.	Bùi Thị Ngọc Tuyết	
385.	Nguyễn Tấn Quảng	
386.	Lữ Quốc Công	